

Số: 23 /2019/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 24 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí phân loại khu dân cư
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 ngày 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chí phân loại khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Website Chính phủ;
- Báo Phú Thọ, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tin học;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang

QUY ĐỊNH

Tiêu chí phân loại khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về: Nguyên tắc, tiêu chí phân loại khu dân cư, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc phân loại khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- a) Quy định này áp dụng đối với 2.328 khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
- b) Các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan việc phân loại khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Nguyên tắc phân loại khu dân cư

- a) Đảm bảo công khai, minh bạch và tính xác thực trong việc phân loại khu dân cư.
- b) Các khu dân cư sau khi được phân loại phải đảm bảo tiêu chí và trình tự, thủ tục hồ sơ quy định.

**Chương II
PHÂN LOẠI KHU DÂN CƯ**

Điều 4. Tiêu chí phân loại khu dân cư

1. Tiêu chuẩn về số hộ dân quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố là căn cứ để phân loại các khu dân cư.

2. Khu dân cư trên địa bàn tỉnh được phân loại cụ thể như sau:

a) Khu dân cư loại 1: Đạt từ 200% trở lên so với tiêu chuẩn quy định (có từ 400 hộ trở lên đối với khu dân cư thuộc phường, thị trấn; có từ 300 hộ trở lên đối với khu dân cư thuộc xã).

b) Khu dân cư loại 2: Đạt từ 100% đến dưới 200% so với tiêu chuẩn quy định (có từ 200 hộ đến dưới 400 hộ đối với khu dân cư thuộc phường, thị trấn; có từ 150 hộ đến dưới 300 hộ đối với khu dân cư thuộc xã).

c) Khu dân cư loại 3: Đạt dưới 100% so với tiêu chuẩn quy định (có dưới 200 hộ đối với khu dân cư thuộc phường, thị trấn; có dưới 150 hộ đối với khu dân cư thuộc xã).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định kết quả phân loại khu dân cư

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kết quả phân loại khu dân cư.

Điều 6. Điều chỉnh phân loại khu dân cư

1. Định kỳ, sau ba mươi sáu tháng (ba năm), kể từ ngày Quyết định phân loại khu dân cư có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tiêu chí tại Quy định này, chỉ đạo rà soát và lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh phân loại khu dân cư cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Trường hợp chưa đủ thời gian theo định kỳ, nhưng có biến động lớn về quy mô số hộ gia đình, do cơ quan có thẩm quyền Quyết định sáp nhập, thành lập mới khu dân cư hoặc di dân để quy hoạch giải phóng mặt bằng thì khu dân cư sau khi biến động phải được tiến hành phân loại theo Quy định này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Mục đích của việc phân loại khu dân cư

Phân loại khu dân cư làm cơ sở để thực hiện các chính sách về đầu tư phát triển khu dân cư và thực hiện chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nội vụ

Hướng dẫn về thủ tục hồ sơ, tổ chức thực hiện; thẩm định việc phân loại khu dân cư và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

Tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo, kiểm tra, thẩm định việc lập hồ sơ, đảm bảo theo đúng quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân loại khu dân cư trên địa bàn; định kỳ cuối tháng 11 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất báo cáo tình hình phân loại khu dân cư về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và quyết định phân loại khu dân cư trên địa bàn.

4. Các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn

Tổ chức thông tin tuyên truyền nội dung quyết định, trong đó tập chung vào một số nội dung về nguyên tắc, tiêu chí, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc phân loại khu dân cư.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được xem xét giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang